**DANH MỤC**

**CÁC VĂN BẢN ĐÃ ĐƯỢC THU THẬP ĐỂ PHÁP ĐIỂN ĐỐI VỚI**

**ĐỀ MỤC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

**I. CÁC VĂN BẢN THUỘC NỘI DUNG CỦA ĐỀ MỤC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên văn bản** | **Cơ quan thực hiện** | **Hiệu lực** | **Ký hiệu đưa vào pháp điển** |
| **1** | Luật số 44/2013/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội ban hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | **LQ** |
| **2** | Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | **NĐ1** |
| **3** | Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí + QĐ số 21/QĐ-BTC về việc đính chính TT | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | **TT1** |

**II. VĂN BẢN CÓ NỘI DUNG LIÊN QUAN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên văn bản** | **Cơ quan chủ trì**  **soạn thảo** | **Hiệu lực** | **Ghi chú** |
| **1** | Nghị định số 192/2013/NĐ-CP quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | Liên quan đến Điều 78 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **2** | Nghị định số 58/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 192/2013/NĐ-CP quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | Liên quan đến Điều 78 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **3** | Luật Ngân sách nhà nước | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 2 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **4** | Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 3 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **5** | Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật xây dựng | Bộ Kế hoạch và  đầu tư | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 4 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **6** | Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai | Bộ Tài nguyên và môi trường | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **7** | Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức | Bộ Nội vụ | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 6 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| **8** | Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào đầu tư, sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp | Bộ Tài chính | Còn hiệu lực | Liên quan đến Mục 7 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |